

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. V
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118/2020/HS-ST**
Ngày 10-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Vũ Xuân Miện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 119/2020/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2020/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Đỗ Hữu H, sinh năm 1990 (**Tên gọi khác: T**) tại Bà Rịa – V; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Ch (sinh năm 1962) và bà Phùng Thị L (đã chết); Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 15-3-2017, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 44/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 01-02-2019.

Bị bắt ngày 17-02-2020 (Có mặt).

Bị hại:

1. Anh Trương Như H, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ: đường B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Chị Lê Huỳnh Mai L, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ: đường B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Văn Ch, sinh năm 1962. (có mặt)

Địa chỉ: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 17-02-2020, Đỗ Hữu H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 72V1-4525 đến khu vực phòng trọ tại địa chỉ đường B, Phường E, thành phố V với mục đích trộm cắp tài sản. H quan sát dãy phòng trọ thì thấy cửa sổ không khóa nên đã nhặt 01 cây tre dài khoảng 1,6m, một đầu tre có gắn 02 ốc vít ở trong sân dãy nhà trọ. H đi đến phòng trọ số 10 của anh Trương Như H, sinh năm 1985, HKTT: ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu dùng tay mở cửa sổ, sử dụng cây tre móc 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus đang sạc pin. H tiếp tục dùng cây tre móc 01 cái quần trong phòng trọ số 10 kiểm tra phát hiện bên trong chiếc quần dài có 01 cái ví da bên trong bóp có giấy tờ tùy thân của anh H nên H đã cầm ví da và bỏ chiếc quần dài lại. Sau đó, H đi đến phòng trọ số 9 của chị Lê Huỳnh Mai L, sinh năm 1985; HKTT: ấp Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu dùng thủ đoạn tương tự móc 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 thì bị quần chúng nhân dân phát hiện nên H đã điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 72V1-4525 bỏ chạy. Khi H chạy đến khu vực đường V, phường Th, thành phố V thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng những tang vật trên. Tại cơ quan Công an, Đỗ Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐG-TTHS ngày 10-3-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố V, kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 3.200.000 đồng và Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.250.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

01 (một) cây tre dài khoảng 1,6m, đầu tre có gắn 02 đinh ốc vít, hiện đã chuyển cơ quan Thi hành án dân sự xử lý.

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 (Imei: 359652062122077), 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus (Imei: 355733077811872), 01 (một) ví da màu nâu, bên trong có 01 thẻ ATM, 01 thẻ ra vào Công ty TNHH Đ mang tên Trương Như H. Cơ quan điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Lê Huỳnh Mai L và anh Trương Như H.

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 72V1-4525, số khung: RLCS5C6308Y-054316, số máy: 5C63-054316, qua xác minh là của ông Đỗ Văn Ch (bố của H), ông Ch không biết H sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Ch.

Về trách nhiệm Dân sự: anh H, chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 127/CT-VKSVT ngày 05/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Đỗ Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 02 năm 2020.

+ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây tre dài khoảng 1,6m, đầu tre có gắn 02 đinh ốc vít.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 03 giờ ngày 17-02-2020, tại phòng trọ số 09 và 10 thuộc dãy phòng trọ tại địa chỉ đường B, Phường E, thành phố V. Lợi dụng lúc đêm khuya, chủ sở hữu tài sản đang ngủ, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 của chị Lê Huỳnh Mai L trị giá 50.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus trị giá 3.200.000 đồng, 01 ví da màu nâu bên trong có một thẻ ATM, 01 thẻ ra vào Công ty TNHH Đ của anh Trương Như H. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.250.000 đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

[3.1] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản công dân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, gây tâm lý bức xúc cho nhân dân trong cộng đồng dân cư. Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng sau khi ra tù không lấy đó làm bài học tu sửa bản thân, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, xem thường Pháp luật. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị kết án 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01-02-2019, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cây tre dài khoảng 1,6m, đầu tre có gắn 02 đinh ốc vít là phương tiện phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

1. Tuyên bố: bị cáo **Đỗ Hữu H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Hữu H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 02 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây tre dài khoảng 1,6m, đầu tre có gắn 02 đinh ốc vít.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 129/BB.THA ngày 13 tháng 5 năm 2020).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối

với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa), để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Thi hành án dân sự thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Xuân Miện

Nguyễn Đắc Liệt

Lê Thị Thanh

